

Số: /KH-UBND

Tân Linh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024

Nhằm đảm bảo tỷ lệ bao phủ vắc xin và phòng, chống các bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng và COVID - 19 trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Tân Linh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024 như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;
- Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.
- Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-SYT ngày 16/01/2024 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024.
- Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-KSBT ngày 22/01/2024 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024.
- Thực hiện kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả, an toàn chương trình tiêm chủng mở rộng theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế; bảo đảm tỷ lệ bao phủ các vắc xin phòng, chống các bệnh truyền nhiễm phổ biến và gây tử vong cao (*Lao, Viêm gan B, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, Sởi, Bại liệt, Viêm não Nhật bản B, Viêm màng não do vi khuẩn Hemophilus influenzae týp B, Rubella*); bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt và loại trừ uốn ván sơ sinh; giảm tỷ lệ mắc/tử vong và tiến đến thanh toán một số bệnh truyền nhiễm gây dịch trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin (lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt, sởi, viêm gan B, Hib) cho trẻ < 1 tuổi trên toàn huyện đạt $\geq 96\%$.

- Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh bại liệt mũi 2 (IPV2) cho dưới 1 tuổi đạt > 90%.
- Tỷ lệ tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván (ít nhất 02 mũi) cho phụ nữ có thai đạt $\geq 95\%$.
- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin sởi-rubella và DPT mũi 4 cho trẻ 18 -24 tháng tuổi đạt $\geq 96\%$, góp phần phân đầu loại trừ bệnh sởi vào năm 2025.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản B cho trẻ em trong thường xuyên: 2 mũi cho trẻ 1-5 tuổi và trẻ 2-5 tuổi đạt $\geq 96\%$.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong vòng 24 giờ đầu $\geq 85\%$ số trẻ sinh tại bệnh viện và các cơ sở y tế.
- 100% các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng được theo dõi, xử trí kịp thời và điều tra, báo cáo theo qui định.
- Đảm bảo an toàn tiêm chủng, chất lượng và tỷ lệ tiêm chủng.
- Đảm bảo 100% cán bộ tham gia hoạt động tiêm chủng mở rộng được đào tạo và tập huấn hàng năm các văn bản pháp luật về tiêm chủng, nội dung chuyên môn và xử trí sơ cấp cứu các tai biến có liên quan về tiêm chủng.

2.2. Chỉ tiêu và giám sát:

2.2.1. Chỉ tiêu mắc các bệnh trong tiêm chủng mở rộng.

- Tỷ lệ mắc bệnh sởi đảm bảo $\leq 5/100.000$ dân.
- Tỷ lệ mắc bệnh ho gà đảm bảo $\leq 1/100.000$ dân.
- Giữ vững thành quả thanh toán bệnh Bại liệt.
- Duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh.
- Duy trì không ghi nhận các ca mắc bệnh bạch hầu.

2.2.2. Chỉ tiêu giám sát cần đạt:

- Liệt mềm cấp/bại liệt: Phát hiện và điều tra ≥ 1 ca/100.000 trẻ dưới 15 tuổi/năm trên địa bàn toàn tỉnh (chỉ tiêu 1 trường hợp).
- Chết sơ sinh/uốn ván sơ sinh: Đảm bảo 100% ca chết sơ sinh/nghi ngờ uốn ván sơ sinh được điều tra, giám sát theo đúng quy định.
- Giám sát ca nghi sởi/rubella: Được điều tra và lấy mẫu máu $\geq 2/100.000$ dân.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo các hoạt động tiêm chủng mở rộng theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Tăng cường công tác phối hợp triển khai thực hiện trong chỉ đạo, điều hành, giám sát của chính quyền địa phương và trạm Y tế xuống các xóm.
- Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp: Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, trên loa phát thanh xã, thị trấn cung cấp các tài liệu truyền thông cho y tế thôn, bản, khu dân cư thực hiện truyền thông tại cộng đồng.
- Phối hợp với Ban văn hóa xã nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng. Hàng quý, xây dựng chuyên đề về tiêm chủng, an toàn tiêm chủng, phản ứng sau tiêm chủng, phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng trên các kênh truyền hình, truyền thanh tại địa phương.

- Tổ chức thực hiện tốt việc cập nhật thông tin, dữ liệu tiêm chủng lên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia nhằm đảm bảo tính kịp thời, chính xác trong quản lý các số liệu tiêm chủng.

2. Công tác chuyên môn:

2.1. Loại vắc xin, đối tượng và số lượng dự kiến:

- Vắc xin Lao, BH-HG-UV-VGB-Hib, Bại liệt (OPV và IPV1), Sởi cho trẻ dưới 1 tuổi, dự kiến: 70 trẻ.

- Vắc xin Viêm não Nhật Bản B cho trẻ từ 1-5 tuổi, dự kiến 130, trong đó:

+ Tiêm mũi 1, mũi 2 (2 mũi cơ bản): 65 trẻ.

+ Tiêm mũi 3 cho trẻ đã tiêm 2 mũi cơ bản: 65 trẻ.

- Vắc xin Sởi-Rubella (MR) và vắc xin DPT cho trẻ từ 18 tháng đến 24 tháng tuổi dự kiến: 67 trẻ.

- Vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ có thai, dự kiến 70 người.

(có phụ lục đính kèm)

2.2. Đảm bảo an toàn trong tiêm chủng mở rộng:

- Tổ chức rà soát, quản lý đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng theo đúng quy định tại Điều 4, Nghị định số 104/2016/NĐ-CP quy định về Hoạt động tiêm chủng.

- Bố trí, sắp xếp các điểm tiêm chủng cố định và lưu động đảm bảo số lượng người được tiêm chủng theo buổi một cách khoa học, hợp lý; phân công nhiệm vụ cụ thể; đảm bảo nguyên tắc một chiều theo đúng quy định tại Điều 9, Thông tư số 34/218/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính Phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tuân thủ quy định về liều lượng, đường dùng theo hướng dẫn sử dụng ghi trên nhãn hoặc tờ hướng dẫn sử dụng vắc xin kèm theo tùy thuộc vào từng loại vắc xin và hãng sản xuất.

- Đảm bảo công tác xuất nhập, bảo quản, sử dụng vắc xin theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành bảo quản thuốc tốt, nguyên liệu làm thuốc và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Đảm bảo hệ thống kho bảo quản vắc xin đạt GSP, thực hiện hiệu chuẩn, bảo trì dây chuyền bảo quản vắc xin tất cả các cơ sở tiêm chủng theo quy định.

- Duy trì hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật giữa tuyến trên với tuyến dưới trong công tác tổ chức tiêm chủng mở rộng.

2.3. Tổ chức điều tra, giám sát các bệnh truyền nhiễm:

- Kiểm tra, giám sát trong các đợt tiêm chủng mở rộng, các đợt tổ chức chiến dịch tiêm chủng nhằm phát hiện những vấn đề tồn tại, khó khăn, vướng mắc để triển khai các biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

- Duy trì củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thực hiện đúng quy định của Bộ Y tế trong việc giám sát phản ứng sau tiêm chủng: Thực hiện

nghiêm túc Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Triển khai điều tra tất cả các ca mắc, nghi mắc bệnh truyền nhiễm trong chương trình tiêm chủng mở rộng; lấy mẫu xét nghiệm xác định sớm nguyên nhân gây bệnh: đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao như:

+ Giám sát bệnh bại liệt: Triển khai giám sát bệnh bại liệt trên địa bàn toàn huyện để phát hiện sớm vi rút bại liệt hoang dại xâm nhập (nếu có) và các ca liệt mềm cấp ở trẻ dưới 15 tuổi.

+ Giám sát chết sơ sinh và uôn ván sơ sinh: Tích cực giám sát, phát hiện, báo cáo, điều tra các trường hợp chết sơ sinh và nghi ngờ uôn ván sơ sinh tại các cơ sở khám, chữa bệnh, trạm Y tế xã, thị trấn.

+ Giám sát bệnh sởi/rubella: Tổ chức điều tra, giám sát, lấy mẫu huyết thanh, báo cáo các ca bệnh sốt phát ban dạng sởi kể cả các trường hợp mắc tản phát hoặc thành dịch tại cộng đồng.

- Tổ chức điều tra, giám sát các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có) khi sử dụng vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng. Kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức thực hiện bồi thường cho các trường hợp này theo đúng quy định hiện hành.

3. Công tác thống kê, báo cáo:

- Thực hiện quản lý đối tượng tiêm chủng, thống kê báo cáo tỷ lệ tiêm chủng, vắc xin, vật tư tiêu hao trên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thực hiện thông báo, phản hồi thông tin và chỉ đạo tuyên về hoạt động tiêm chủng, các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng theo đúng quy định.

- Tổ chức theo dõi việc nhập dữ phần mềm quản lý thông tin đối tượng tiêm chủng quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Nguồn ngân sách Nhà nước hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác phục vụ cho hoạt động Tiêm chủng mở rộng.

- Ngân sách Trung ương cấp bằng hiện vật (các loại vắc xin, bơm kim tiêm trong chương trình tiêm chủng mở rộng).

- Ngân sách huyện: Mua một số vật tư phục vụ công tác tiêm chủng (bông, cồn), in ấn tài liệu, sổ sách chuyên môn (Sổ tiêm chủng trẻ em, sổ quản lý trẻ em theo Thông tư 37/2019/TT-BYT).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trạm y tế (Cơ quan thường trực):

Trạm Y tế tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch kế hoạch và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, tỷ lệ bao phủ vắc xin tại địa phương để phòng, chống các bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định. Dự trù kinh phí cho các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn theo quy định.

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu, phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổ chức tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng tại các Trạm Y tế các xã, thị trấn.

- Đảm bảo công tác tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng; bảo dưỡng trang thiết bị theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ các cơ sở tiêm chủng mở rộng trên địa bàn thực hiện đúng, đủ các quy trình kỹ thuật trong thực hành tiêm chủng.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong các đợt tiêm chủng thường xuyên hàng tháng. Phối hợp với tuyến huyện, xã điều tra giám sát các trường hợp mắc bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng, phản ứng sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo trạm Y tế các xã, thị trấn rà soát đối tượng tiêm chủng trong diện quản lý; hàng tháng cập nhật bổ sung đầy đủ lịch sử tiêm chủng của các đối tượng trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia.

- Cử cán bộ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan điều tra, giám sát, xác minh các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng mở rộng theo đề nghị của Sở Y tế (nếu có).

- Tư vấn, tuyên truyền cho người dân về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh viêm gan B; tổ chức tiêm vắc xin viêm gan B miễn phí cho trẻ theo đúng quy định hiện hành; ghi đầy đủ thông tin (tình trạng sức khỏe, tình trạng tiêm vắc xin VGB) vào Sổ tiêm chủng cá nhân, cấp sổ tiêm chủng cá nhân và hướng dẫn các thông tin cần thiết cho bà mẹ của mỗi trẻ theo quy định.

- Thống kê báo cáo: Theo dõi đánh giá tiến độ thực hiện của chương trình tiêm chủng mở rộng. Báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch; phản ứng sau tiêm chủng; kết quả thực hiện phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia trong toàn huyện theo quy định.

2. Các ban ngành đoàn thể:

- Các ban ngành đoàn thể phối hợp với trạm y tế nghiêm túc tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc sử dụng vắc xin và triển khai hoạt động tiêm chủng đảm bảo an toàn.

- Bố trí hỗ trợ kinh phí cho một số hoạt động tiêm chủng triển khai trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Tân Linh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, TTHĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, các xóm;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Mạnh Cường